

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **741** /KTNN-PC
V/v đề nghị nghiên cứu, rà soát và
đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung
Luật Kiểm toán nhà nước

Hà Nội, ngày **18** tháng 7 năm 2023

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tập đoàn, tổng công ty nhà nước.

Căn cứ Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Kiểm toán nhà nước đã ban hành Kế hoạch số 203/KH-KTNN ngày 03/3/2022 thực hiện Kết luận 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

Để có thông tin phục vụ xây dựng báo cáo trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kiểm toán nhà nước đề nghị Quý cơ quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, trên cơ sở quy định hiện hành và từ thực tiễn thực hiện Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019) tổ chức nghiên cứu, rà soát và đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước (theo Đề cương đính kèm).

Ý kiến xin gửi về Kiểm toán nhà nước (Vụ Pháp chế) trước ngày 31/8/2023

(đồng thời, gửi file word về hòm thư điện tử theo địa chỉ vpc@sav.gov.vn) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Kiểm toán nhà nước trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./.

(Thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ đồng chí Lê Thị Huyền - Phó Trưởng phòng Pháp luật Vụ Pháp chế, Kiểm toán nhà nước, SĐT: 0984725531).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Kiểm toán nhà nước (để b/c);
- Các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước;
- Lưu: VT, PC.

**KT. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
PHÓ TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**



Đặng Thế Vinh

ĐỀ CƯƠNG
Nghiên cứu, rà soát và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung
Luật Kiểm toán nhà nước

(Kèm theo Công văn số 74/KTN-PC ngày 18/7/2023 của Kiểm toán nhà nước)



I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN

1. Kết quả đạt được

Đánh giá kết quả đạt sau khi có Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019) trên góc độ về việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; đặc biệt là việc chấp hành pháp luật và hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thi hành Luật Kiểm toán nhà nước và nguyên nhân (khách quan, chủ quan). Chỉ rõ nguyên nhân các yếu tố tác động, do Luật Kiểm toán nhà nước, do chồng chéo, thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ của Luật Kiểm toán nhà nước với các luật khác liên quan hay do tổ chức thực hiện dẫn đến tồn tại, hạn chế.

Rà soát, đánh giá những quy định còn chưa thống nhất, chưa đồng bộ, chồng chéo giữa Luật Kiểm toán nhà nước với Luật Ngân sách nhà nước, Luật Thanh tra, Luật Quản lý thuế, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư... Trong đó, xác định rõ các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo (tại điều, khoản nào). Từ đó đề xuất việc sửa đổi, bổ sung đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.

II. ĐÁNH GIÁ CỤ THỂ MỘT SỐ QUY ĐỊNH CHỦ YẾU CỦA LUẬT KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

1. Về đối tượng kiểm toán của Kiểm toán nhà nước

Đối tượng kiểm toán quy định tại Điều 4 Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015 đã bao quát hết phạm vi kiểm toán của Kiểm toán nhà nước? Còn thiếu đối tượng nào không?

2. Về báo cáo kiểm toán

Đánh giá những vướng mắc, bất cập về nội dung, thẩm quyền ban hành báo cáo kiểm toán. Các nội dung của báo cáo kiểm toán (đánh giá, xác nhận, kết luận, kiến nghị) đã phù hợp với thực tiễn thực hiện, với thông lệ quốc tế chưa? Có những vướng mắc, bất cập gì (nhất là ý kiến xác nhận được trình bày trong báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước về những nội dung đã kiểm toán).

Những khó khăn, vướng mắc khi sử dụng báo cáo kiểm toán trong công tác quản lý, điều hành, giám sát, thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán và thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

3. Về giá trị pháp lý của báo cáo kiểm toán

Rà soát, đánh giá các quy định của Luật Kiểm toán nhà nước về giá trị pháp lý của báo cáo kiểm toán (*đặc biệt là báo cáo kiểm toán sau khi phát hành và công khai có giá trị bắt buộc phải thực hiện đối với đơn vị được kiểm toán về sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công*) có gì vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện và nguyên nhân của các vướng mắc, bất cập.

4. Về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán nhà nước

Quy định như hiện nay có gì bất cập, tồn tại và nguyên nhân. Trong đó, lưu ý đánh giá tồn tại, bất cập quy định về:

- Xây dựng kế hoạch kiểm toán hàng năm của Kiểm toán nhà nước; mối quan hệ phối hợp với các cơ quan thanh tra, kiểm tra trong xây dựng kế hoạch hàng năm của mỗi cơ quan.

- Việc trình ý kiến của Kiểm toán nhà nước để Quốc hội xem xét, quyết định dự toán ngân sách nhà nước; quyết định phân bổ ngân sách trung ương; quyết định chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia; phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước.

- Vai trò của Kiểm toán nhà nước và cách thức tham gia với các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ trong việc xem xét về dự toán ngân sách nhà nước, phương án bố trí ngân sách cho chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia.

5. Về tổ chức bộ máy Kiểm toán nhà nước, công chức kiểm toán viên nhà nước

- Hệ thống bộ máy Kiểm toán nhà nước như hiện nay đã phù hợp chưa? Có gì bất cập, vướng mắc liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước.

- Chức danh, tiêu chuẩn, trách nhiệm của Kiểm toán viên nhà nước, Kiểm toán trưởng, Phó Kiểm toán trưởng, Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn quy định như hiện nay đã phù hợp chưa? Có gì bất cập.

6. Về hoạt động của Kiểm toán nhà nước

- Loại hình, nội dung kiểm toán quy định như hiện tại đã phù hợp, đầy đủ chưa? Có gì vướng mắc, bất cập.

- Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng đoàn kiểm toán, Phó trưởng

đoàn kiểm toán, Tổ trưởng Tổ kiểm toán, thành viên Đoàn kiểm toán quy định như hiện nay đã đầy đủ chưa? Có gì bất cập.

- Công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán: Đánh giá việc thực hiện công khai theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước, nhất là việc công khai kết quả kiểm toán thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

7. Về truy cập vào cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu điện tử

Rà soát, đánh giá khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Luật Kiểm toán nhà nước (được sửa đổi, bổ sung năm 2019) về quyền truy cập của Kiểm toán nhà nước vào cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán.

8. Quy định về đơn vị được kiểm toán; tổ chức, cá nhân có liên quan

Lưu ý đánh giá quy định như hiện nay đã đầy đủ chưa? Có gì bất cập, xác định nguyên nhân:

- Các đơn vị được kiểm toán quy định tại Điều 55 của Luật Kiểm toán nhà nước đã đầy đủ chưa?

- Nghĩa vụ và trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán và tổ chức, cá nhân có liên quan. Trong đó, lưu ý quy định nghĩa vụ của đơn vị được kiểm toán, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện kiểm toán theo yêu cầu của Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán viên nhà nước. Trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị.

- Vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, nhất là điều kiện để thực hiện kiến nghị. Trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

- Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán nhà nước quy định trong Luật Kiểm toán nhà nước đã đầy đủ chưa? Có gì vướng mắc, bất cập.

9. Các vấn đề khác

- Hoạt động của Kiểm toán nhà nước với hoạt động của cơ quan thanh tra, kiểm tra có chồng chéo không? Tồn tại, bất cập và nguyên nhân.

- Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước; giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán...

- Mối quan hệ giữa Kiểm toán nhà nước với cơ quan thanh tra, kiểm tra; các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành; chính quyền địa phương; các cơ

quan, đơn vị, tổ chức khác.

Lưu ý: Trong quá trình đánh giá, rà soát các nội dung nêu trên cần đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi; những mâu thuẫn, bất cập, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện và nguyên nhân để làm cơ sở cho việc sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước.

III. KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Trên cơ sở các nghiên cứu, rà soát, đánh giá, đề xuất từng nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung Luật KTNN. Để đảm bảo tính khả thi, các đề xuất cần nêu rõ nội dung sửa đổi, bổ sung; lý do sửa đổi, bổ sung; lộ trình thực hiện...